

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày: 11-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Thẩm phán: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Huỳnh Kinh.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

+ Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:** Ông Trịnh Vũ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trần Nguyễn Thiên P, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1998 tại Gia Lai; số căn cước công dân: 064098005132; nơi cư trú: Tổ I, phường T, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hồng T, sinh năm 1968 và bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2025 (Có mặt).

2. Mai Xuân Đ, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1996 tại Gia Lai; số căn cước công dân: 064096016603; nơi cư trú: Tổ D, phường T, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã B, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn T2, sinh năm 1970 và bà: Thủy Thị T3, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2025 (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Thiên P, Mai Xuân Đ:** Bà Nguyễn Trần Quý N - Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G (Có mặt).

Địa chỉ: C L, phường D, tỉnh Gia Lai.

- *Bị hại*: Ông Ngô Công T4, sinh năm: 1996; Trú tại: Thôn Đ, xã Hội Sơn, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trần Hồng T, sinh năm: 1969 (Có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1972 (Có mặt).

Đồng trú: 73A Lê Văn S, tổ I, phường T, tỉnh Gia Lai.

3. Bà Thủy Thị T3, sinh năm: 1973; Trú tại: Làng P, xã B, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Anh Dương Thanh T5, sinh năm: 2001; Trú tại: C K, phường T, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt).

2. Chị Đinh Thị T6, sinh năm: 2002; Trú tại: Thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

3. Chị Trần Thị Minh P1, sinh năm: 2000; Trú tại: Tổ C, phường T, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 09/01/2025, Trần Nguyễn Thiên P, Mai Xuân Đ và Dương Thanh T5 ngồi nhậu với nhau tại quán vỉa hè đường ngã tư P + T, phường T, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, sau khi nhậu xong, P gọi điện thoại hỏi chị Đinh Thị T6 (sinh năm 2002; trú tại thôn A, xã K, tỉnh Gia Lai) đang ở đâu, T6 nói đang ngồi nhậu trước Liên đoàn Lao động tỉnh G, nên P rủ Đ và T5 đến chỗ T6 nhậu chung, nhưng Đ từ chối rồi đi về, còn T5 điều khiển xe mô tô biển số 81B2-885.53 chở P đến chỗ chị T6. Khi đến nơi, P thấy chị T6 đang ngồi nhậu cùng anh Ngô Công T4 và chị Trần Thị Minh P1, do đã khuya thấy T6 ngồi nhậu cùng với bạn nam nên P khó chịu và nói T6 đi về, nhưng T6 không đồng ý và nói "Anh với em có là gì của nhau đâu mà anh kêu em về". Thấy P và T6 nói chuyện lớn tiếng, cãi nhau nên anh T4 nghĩ rằng P ghen tuông và đi ra giải thích thì P có thái độ thách thức T4, rồi P lao vào xô đẩy, dùng tay đánh T4, T4 xô xát lại với P. Thấy T4 với P xô xát, nên T6, P1, T5 kéo P và T4 ra can ngăn. Sau đó, P bỏ đi ra ngoài gọi điện thoại di động cho Đ nhưng mạng yếu nên không gọi được, T5 đi theo sau nói P đi về, nhưng P không đồng ý và quay lại vào quán gọi T6 ra ngoài lớn tiếng nói chị T6 đi về.

Thấy vậy, T4 tiếp tục giải thích, can ngăn thì P nắm cổ áo T4, dùng tay đánh T4, T4 cũng nắm cổ áo P giằng co nên chị T6, P1 và T5 tiếp tục can ngăn, T5 kéo P ra rồi điều khiển xe mô tô biển số 81B2-885.53 chở P đi về. Trên

đường đi, P gọi điện thoại cho Đ nhưng không liên lạc được, nên nói T5 dừng xe tại lề đường T, phường P, tỉnh Gia Lai để gọi điện thoại cho Đ, lúc này T5 nói với P "Say rồi về ngủ đi anh", nhưng P không đồng ý. Sau đó, P xuống xe đi bộ ở vỉa hè cách Trà khoảng 02 mét, tiếp tục gọi điện thoại bằng Messenger cho Mai Xuân Đ, lúc này Đ nghe P kể lại sự việc qua điện thoại và nhờ Đ đến quán nhậu để đánh anh T4, Đ đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển số 81C1 - 035.12 đi đến quán nhậu trước Liên đoàn Lao động tỉnh G, khi đến đoạn đường T, phường T, tỉnh Gia Lai, Đ nhớ lại có cất 01 (một) dao bầu (chiều dài khoảng từ 25-30cm, phần rộng nhất rộng từ 7cm-10cm, cán bằng gỗ) trong cốp xe, nên dừng xe mở cốp lấy con dao dắt sau lưng hông quần, rồi tiếp tục đi. Sau khi gọi điện rủ Mai Xuân Đ, P nói với T5 "Anh em mình đứng chờ Đồng một tí, Đ đang đến", T5 nghĩ P chờ Đ đến để đánh T4 nên can ngăn và nói P "Thôi về đi anh", nhưng P không nói gì, mà chỉ nói T5 chờ P quay lại quán nhậu. Khi Đ đi đến đường T, P thấy Đ đi ngang qua nên nói T5 điều khiển xe mô tô chờ P đi theo Đ.

Đối với Mai Xuân Đ khi đến nơi, Đ dừng xe tại vỉa hè trước cổng Liên đoàn Lao động tỉnh G, đi bộ đến trước quán hời "Thằng nào đánh thằng P", còn T5 chờ P đến sau dừng tại lề đường, P nhảy xuống xe xông đến đánh T4 thì T4 phản kháng chống cự. Thấy vậy, Đ đến dùng tay trái cầm dao đâm 01 (một) nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng trái phía dưới xương bả vai trái, bị đâm nên T4 bỏ chạy, Đ với theo đâm tiếp 01 (một) nhát nữa trúng vào phía dưới xương bả vai phải. Thấy T4 bỏ chạy ra đường L theo hướng về cây xăng đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ), P đuổi theo đánh T4 nhưng không kịp và được T6 và P1 can ngăn, nên P quay lại chỗ T5 đang đứng rồi lên xe mô tô T5 chở đi về, Đ điều khiển xe đi theo sau về nhà của mình. Đến 12 giờ 00 phút ngày 10/01/2025, Mai Xuân Đ và Trần Nguyễn Thiên P đến Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ) đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với anh Ngô Công T4 sau khi bị đâm và bỏ chạy vào cây xăng đường T nằm gục tại đây. Khoảng 5 giờ cùng ngày 10/01/2025, được người dân phát hiện và đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H và điều trị đến ngày 16/01/2025 thì xuất viện về nhà.

Ngày 24/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ) ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh G giám định tỷ lệ phần trăm sức khỏe đối với Ngô Công T4. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 67/KLTTCT-TTPY ngày 26/02/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận đối với Ngô Công T4:

"1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên bờ trong xương bả vai phải, cách xương bả vai phải 4cm về hướng bên trong, cách cột sống D3-D4 2,5 cm về phía bên ngoài.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên bờ dưới xương bả vai trái ở khoảng liên sườn 6-7 bên trái.
- 01 sẹo mổ dẫn lưu khoảng liên sườn 6-7 đường nách giữa bên trái.

- Vết thương thấu ngực trái gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái đã phẫu thuật, không để lại di chứng.

- Vết thương thấu ngực trái gây tổn thương nhu mô thùy dưới phổi trái gây xẹp đáy phổi trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Công T4 tại thời điểm giám định là: 32% (Ba mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật có cạnh bén, mũi nhọn".

Ngày 24/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ) ra Quyết định trưng cầu Phòng K Công an tỉnh G giám định: Nhóm máu. Tại kết luận giám định số 235/KL-KTHS ngày 11/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận: *"Chất màu nâu nghi máu thấm trên 03 (ba) que tăm bông (loại hai đầu bông) (Ký hiệu M1) (Mẫu ký hiệu A1) trong bì công văn niêm phong gửi giám định: là máu người, nhóm máu O; Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Ngô Công T4: Nhóm máu O"*.

* Vật chứng vụ án:

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F11, màu xanh đen thu giữ của Mai Xuân Đ. Quá trình điều tra, xác định đây là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ, chuyển đến kho vật chứng Thi hành án tỉnh Gia Lai để bảo quản, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Ngô Công T4 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 138.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu đồng). Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, cụ thể:

Gia đình Mai Xuân Đ đã bồi thường số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); Gia đình Trần Nguyễn Thiên P đã bồi thường số tiền là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng). Hiện người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Mai Xuân Đ và Trần Nguyễn Thiên P.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSGL-P2 ngày 31/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ về tội “Giết người” và áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thiên P từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người”. Bị cáo Mai Xuân Đ từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F11, màu xanh đen thu giữ của Mai Xuân Đ, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) que tăm bông (loại 02 đầu bông) có đầu bông thấm chất màu nâu nghi máu được niêm phong theo phong bì có đặc điểm: Mặt trước có dòng chữ “235/PC09 ngày 11 tháng 3 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Trần Minh D, Phan Thanh T7 và Võ Trọng N1.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bà Nguyễn Trần Quý N đưa ra luận cứ bào chữa cho bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ: Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại bãi nại. Sau khi gây án, các bị cáo tự nguyện đến cơ quan công an để nhận tội. Các bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo P là bộ đội xuất ngũ. Do đó, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm trở về với gia đình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Sau khi nhậu cùng với Mai Văn Đ1 và Dương Thanh T5 xong, Trần Nguyễn Thiên P cùng T5 đến chỗ bạn gái của P chơi. Khi đến nơi thấy chị Đinh Thị T6 ngồi nhậu cùng với Ngô Công T4, P nói chị T6 đi về nhưng không được chị T6 đồng ý, hai bên có lời qua tiếng lại, T4 đến can ngăn thì P và T4 xảy ra xô xát, nhưng được mọi người can ngăn, bực tức nên P gọi điện thoại và rủ Đ1 đến giúp P đánh T4, Đ1 đồng ý và mang theo dao để đánh T4. Sau đó P nói T5 chờ P quay lại quán nhậu để gặp T4. Khi đến nơi, P nhảy xuống xe để đánh T4, thấy vậy Đ1 dùng dao đâm 1 nhát trúng vào lưng trái T4, T4 bỏ chạy, Đ1 đuổi theo đâm tiếp 1 nhát nữa trúng vào xương bả vai phải gây thương tích cho T4 32%.

Mặc dù không có mâu thuẫn gì với T4, nhưng khi nghe P rủ đi đánh T4, Đ1 liền sử dụng hung khí đâm 02 nhát vào người bị hại, trong đó có 01 nhát vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, gây ra vết thương thấu ngực trái gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái, nhằm tước đoạt mạng sống của bị hại, tuy nhiên hậu quả anh T4 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 32% là do được cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Đối với bị cáo P, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã rủ rê bị cáo Đ1 đánh T4, dẫn đến hậu quả trên, nên P phải chịu chung hậu quả cùng với bị cáo Đ1. Hành vi nêu trên của các bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, bất chấp pháp luật. Do đó, Cáo trạng số 68/CT-VKSGL-P2 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Trần Nguyễn Thiên P, Mai Xuân Đ về tội: “Giết người” với tình tiết “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng với bản tính côn đồ, hung hãn đã sử dụng hung khí nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là rất là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật; làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để trừng trị, giáo dục các bị can và phòng ngừa tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Mai Xuân Đ là người trực tiếp dùng hung khí đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng trọng yếu của nạn nhân gây hậu quả làm nạn nhân bị thương tích 32%, nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Đối với bị cáo Nguyễn Trần Thiên P2 người khởi xướng, xúi giục, mặc dù bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo đã chủ động gọi Đ đến đánh T4, bị cáo nhảy xuống xe đuổi đánh T4, tạo đà cho bị cáo Đ đâm T4 02 nhát liên tiếp. Do đó, bị cáo P2 có vai trò ngang bằng với bị cáo Đ, nên cũng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, nên được bị hại bãi nại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi phạm tội các bị cáo ra đầu thú, bị cáo P là bộ đội xuất ngũ nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, tại phiên toà bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do đó hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Phân xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (ba) que tăm bông (loại 02 đầu bông) có đầu bông thấm chất màu nâu nghi máu là vật chứng không có giá trị sử dụng nên theo quy định điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F11, màu xanh đen thu giữ của bị cáo Mai Xuân Đ là phương tiện phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thiên P, Mai Xuân Đ, mỗi bị cáo từ 08 đến 09 năm tù là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[9] Luật sư đưa ra luận cứ bào chữa đề nghị hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử.

[10] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Đối với Dương Thanh T5: Quá trình điều tra, xác định giữa Trần Nguyễn Thiên P, Mai Xuân Đ và Dương Thanh T5 không có bàn bạc về việc đi đánh Ngô Công T4. Khi xảy ra mâu thuẫn trước đó giữa P và T4, thì T5 đã có hành động can ngăn và chở P đi về, trên đường T biết rõ việc P gọi điện thoại rủ Đ lên giúp P đánh T4 và T5 đã có lời nói khuyên can ngăn P đi, nhưng P không đồng ý; bởi lý do T5 đi cùng xe với P và không mang theo tiền, nên T5 đã chở P quay lại quán, khi đến quán, T5 hoàn toàn không thấy Đ mang theo hung khí là con dao bầu. Tại nơi xảy ra vụ án, lúc này T5 đứng cách Đ thực hiện hành vi phạm tội khoảng hơn 3 mét, T5 chỉ thấy Đ cầm vật gì đó đánh về phía lưng của T4, bản thân T5 không tham gia đánh T4 và cũng không có lời nói kích động hay hô hào, trên đường đi về nhà, T5 cũng không nghe Đ nói về việc đã dùng dao đâm T4. Ngày 13/01/2025, sau khi biết sự việc, Dương Thanh T5 cũng đã đến Cơ quan điều tra làm việc và khai báo. Do đó, chưa có đủ cơ sở để xác định Dương Thanh T5 đồng phạm với Đ và P về tội: "Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự và không cấu thành tội: "*Che giấu tội phạm*" hoặc "*Không tố giác tội phạm*" theo quy định tại Điều 389 và 390 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi của Mai Xuân Đ: Ngày 10/01/2015, Mai Xuân Đ đã sử dụng 01 (một) con dao bầu dài khoảng 25-30cm gây tổn hại sức khỏe đối với Ngô Công T4 là 32%. Quá trình điều tra, xác định sau khi đâm T4, Đ để con dao trên gác ba ga xe mô tô, trên đường đi về nhà con dao đã bị rơi mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng, nhưng không thu giữ được. Ngày 03/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PCO2) - Công an tỉnh G có công văn số 7642/CV-CSHS gửi Phòng K Công an tỉnh G yêu cầu giám định loại vũ khí qua hồ sơ, hình ảnh. Ngày 08/9/2025, Phòng K Công an tỉnh G có công văn số 223/CV-KTHS, kết luận: "Căn cứ Luật giám định tư pháp và các quy trình, quy định trong giám định vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ yêu cầu phải có đối tượng giám định thực tế; không giám định qua hình ảnh, lời khai". Do đó, không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Mai Xuân Đ về tội: "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ phạm tội "Giết người".

2. Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Thiên P 08 (Tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/01/2025.

- Xử phạt bị cáo Mai Xuân Đ 08 (Tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại F11, màu xanh đen.

3.2. Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) que tăm bông (loại 02 đầu bông) có đầu bông thấm chất màu nâu nghi máu được niêm phong theo phong bì có đặc điểm: Mặt trước có dòng chữ “235/PC09 ngày 11 tháng 3 năm 2025”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Trần Minh D, Phan Thanh T7 và Võ Trọng N1.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí HSST: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Nguyễn Thiên P và Mai Xuân Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện Phúc thẩm 2 tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng TTKT&THA tỉnh Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân

